TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH T
Số:43/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

B, ngày 19 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:46/2021/TLST-HNGĐ ngày 07/4/2021 vệ việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1994

Nơi ĐKNKTT: Thôn L, phường Đ, thị xã B, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã Nga T, huyện N, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Vũ Văn H - sinh năm 1992

Trú quán: Thôn Liên G, phường Đ, thị xã B, tỉnh T.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84/ Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải ngày 11 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Văn H thuận tình ly hôn.

- **Về con cái:** Vợ chồng có 01 con chung: Cháu tên là Vũ Hoàng A (nam) sinh ngày 12/5/2014. Vợ chồng thỏa thuận giao cháu Vũ Hoàng A cho anh Vũ Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Hoàng A đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Án phí dân sự sơ thẩm**: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Văn H mỗi người phải nộp 75.000đ(bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận chuyển số tiền 300.000đ chị T đã nộp tạm ứng án phí sang phần án phí cả 2 người. Như vậy, chị T, anh H đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000đ theo biên lai thu số:AA/2019/0007217 ngày 07/4/2021 của chi cục Thi hành án dân sự Thị xã B, tỉnh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND thị xã B
- UBND xã H(ĐK 2013);
- Chi cục thi hành án; **TỐNG THỊ HÀ**
- Lu Hồ sơ vụ án.